

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI SDQ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI SDQ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SDQ TRANSPORT SERVICE AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110361954

3. Ngày thành lập: 23/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 82 khu tập thể Ô tô 8, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0918509611

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Cơ sở bán buôn thuốc Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299
13.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản Tư vấn và Quản lý bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản Dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư (trừ hoạt động đấu giá tài sản, trừ tư vấn pháp luật về bất động sản)	6820
14.	Cho thuê xe có động cơ	7710
15.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
16.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
17.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
18.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
19.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải Hành khách bằng taxi	4931

21.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách du lịch bằng xe ô tô Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	4932
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô, xe máy - Vận tải hàng hóa thông thường: vận tải gỗ, vận tải gia súc, nông lâm sản, hàng hóa thông thường khác.... - Vận tải hàng hóa bằng xe chuyên dụng: Xe bồn chở chất lỏng, xe chở hóa chất, xe đông lạnh; - Vận tải hàng nặng, vận tải container; - Hoạt động chuyển đồ đặc; - Cho thuê xe tải có người lái;	4933(Chính)
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động của bến xe ô tô, bãi đỗ xe Hoạt động quản lý, trông giữ tại các bãi, điểm đỗ ô tô, xe máy, các phương tiện đường bộ khác	5225
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển Logistics Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay (Loại trừ các hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5229
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
28.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5630
29.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
30.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
31.	Xây dựng nhà để ở	4101
32.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

34.	Phá dỡ (trừ hoạt động nổ mìn)	4311
-----	----------------------------------	------

6. **Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGÔ THỊ QUÝ	Việt Nam	Số 82 khu tập thể Ô tô 8, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	66,667	001174005658	
2	NGUYỄN DIỆU HUYỀN	Việt Nam	Số 82 khu tập thể Ô tô 8, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	33,333	001305020631	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: NGÔ THỊ QUÝ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/10/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001174005658

Ngày cấp: 27/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 82 khu tập thể Ô tô 8, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 82 khu tập thể Ô tô 8, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội